

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Bà Tổng Thị Hà

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Lan-Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên họp:

Bà Lê Huyền Diệu - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 09/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số:11/2021/QĐST-DS ngày 22/7/2021, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

- Bà Mai Thị Y - Sinh năm: 1966

Trú quán: Xóm S, phường Đ, thị xã B, tỉnh T

(Có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết ngày 08/3/2021 và bản tự khai ngày 18/3/2021 bà Mai Thị Y trình bày:

Bà và ông Vũ Văn T kết hôn với nhau từ năm 1990 tại UBND phường L(nay là Phường Đ), thị xã B. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống hòa thuận, đến năm 2000 thì ông T thường xuyên say rượu và bỏ nhà lang thang đi vài ngày rồi lại tự về. Đến ngày 25/10/2005 anh Tráng đã bỏ nhà đi không cho gia đình biết rõ ở đâu, làm gì, cũng không liên lạc với gia đình bà. Gia đình, bạn bè, người thân không ai biết chồng bà ở đâu. Mặc dù bà đã tìm kiếm, dò hỏi nhưng không có tin tức. Ông Vũ Văn T biệt tích đã lâu, bà có báo cho chính quyền địa phương để nhờ can thiệp

tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của ông T. Thời gian trôi qua đã 15 năm gia đình bà vẫn không có xác thực là ông T đang ở đâu, làm gì. Vì vậy bà đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông T. Ngày 10/12/2020 Tòa án nhân dân thị xã Bim S đã ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc “Tuyên bố một người mất tích” đối với anh Vũ Văn T.

Nay bà thấy, thời gian ông T biệt tích đã 15 năm nếu không cần thiết phải chờ đủ thời gian 3 năm mới tuyên bố chết. Vì vậy bà làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người đã chết có danh tính như sau:

Họ và tên: Vũ Văn T - sinh năm 1966

Nơi cư trú cuối cùng: Xóm Sơn Nam, phường Đ, thị xã B, tỉnh T.

Tại phiên họp bà Mai Thị Y vẫn giữ nguyên nội dung lời trình bày và quan điểm về yêu cầu của mình.

Tại phiên họp Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật, thụ lý giải quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ các quy định về xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Việc thông báo thụ lý, việc tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập đương sự viết bản tự khai hợp lệ. Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự, khoản 4 Điều 27, Điều 71, Điều 72, Điều 144, khoản 2 Điều 146, Điều 384, 385, 391, 392 Bộ luật tố tụng Dân sự, Chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thị Y về việc tuyên bố ông Vũ Văn T; sinh năm 1966; Nơi cư trú cuối cùng: Xóm S, phường Đ, thị xã B, tỉnh T là đã chết. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án buộc bà Y phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn nhận định:

[1] Xét quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Mai Thị Y đối với ông Vũ Văn T đây là quan hệ “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”. Người bị yêu cầu ông Vũ Văn T nơi cư trú cuối cùng tại xóm S, phường Đ, thị xã B. Vì vậy, áp dụng điểm a khoản 2 Điều

35, điểm c khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự: Bà Mai Thị Y và ông Vũ Văn T kết hôn với nhau từ năm 1990 tại UBND phường L (nay là Phường Đ), thị xã B. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống hòa thuận, đến những năm 2000 thì ông T thường xuyên say rượu và bỏ nhà lang thang đi vài ngày rồi lại tự về. Đến ngày 25/10/2005 anh T đã bỏ nhà đi không cho gia đình biết rõ ở đâu, làm gì, cũng không liên lạc với gia đình bà. Gia đình, bạn bè, người thân không ai biết ông T làm gì, ở đâu. Mặc dù bà Y đã tìm kiếm, dò hỏi nhưng không có tin tức. Ông Vũ Văn T biệt tích đã lâu, bà Y có báo cho chính quyền địa phương để nhờ can thiệp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì. Thời gian trôi qua đã 15 năm gia đình bà Y vẫn không có xác thực là ông T còn sống hay đã chết. Vì vậy bà đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông T. Ngày 10/12/2020 Tòa án nhân dân thị xã B đã ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc “Tuyên bố một người mất tích” đối với anh Vũ Văn T.

Nay bà Y thấy, thời gian ông T biệt tích đã 15 năm nếu không cần thiết phải chờ đủ thời gian 3 năm mới tuyên bố chết. Vì vậy bà Y làm đơn đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố ông Vũ Văn T là đã chết. Theo quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự, bà Y có quyền yêu cầu tuyên bố ông Vũ Văn T là đã chết.

[3] Về xác định ngày chết của ông Vũ Văn T: Ông Vũ Văn T bỏ nhà đi ngày 25/10/2005, vậy xác định ngày ông T còn sống là ngày 25/10/2005. Do vậy, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự và đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự, trường hợp biệt tích thì ngày chết được xác định là ngày đầu tiên kế tiếp ngày kết thúc thời hạn 05 năm là ngày xác định biệt tích. Vậy ngày biệt tích của ông Vũ Văn T được xác định là ngày 26/10/2005 và ngày kết thúc thời hạn 05 năm là ngày 26/10/2010. Do đó, xác định ngày chết của ông Vũ Văn T là ngày 27/10/2010.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã ra thông báo đăng tin tìm kiếm ông Vũ Văn T trên báo nhân dân trong ba số báo liên tiếp ngày 20, 21 và 22/3/2021 và Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng 3 lần trong ba ngày liên tiếp ngày 21, 22 và 23/3/2021 để tìm ông Tráng về giải quyết việc bà Y yêu cầu tuyên bố ông T là đã chết.

Nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng tin và phát sóng lần đầu tiên trên báo Nhân dân và Đài tiếng nói Việt Nam nhưng vẫn không có tin tức gì của ông

Tráng. Xét thấy, yêu cầu của bà Y về việc tuyên bố ông Vũ Văn T đã chết là hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật, nên cần xem xét chấp nhận đơn yêu cầu của bà Y.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại Điều 6, Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bà Mai Thị Yến nộp 300.000đ lệ phí DSST.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Khoản 4 Điều 27; Điều 144, khoản 2 Điều 146, khoản 1 Điều 149, Điều 150, Điều 361, 362, 363, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1 Điều 71; Điều 72 Bộ luật dân sự;
- Điều 6, Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án và tiểu mục 1 phần I danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo.

Điều 1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Mai Thị Y.

Điều 2. Tuyên bố ông Vũ Văn T, sinh năm 1966; Nơi cư trú cuối cùng: Xóm S, phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa “**là đã chết**”.

Điều 3. Ngày chết của ông Vũ Văn T được xác định là ngày 27/10/2010.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của ông Vũ Văn T được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của ông Vũ Văn T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Mai Thị Y phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ bà Y đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B theo biên lai thu số: AA/2019/0007190 ngày 09/3/2021. Như vậy, bà Mai Thị Y đã thi hành xong khoản lệ phí giải quyết việc dân sự.

Điều 5: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND thị xã B;
- UBND phường Đ
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TỔNG THỊ HÀ